TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: /2023/QĐST- HNGĐ	*Đông Hà, ngày 08 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 86/2023/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu K, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố X phường Y, thành phố Đ, Quảng Trị

Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu phố X, phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu Khương và anh Trần Quốc Toản.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thu K và anh Trần Quốc T đồng ý thuận tình ly hôn *(ĐKKH số 18 ngày 29/5/2009 tại UBND xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị)*.

- Về con chung: Giao hai cháu Trần Thị Hà V, sinh ngày 11/09/2010 và cháu Trần Gia H, sinh ngày 11/01/2017 cho anh Trần Quốc T quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Thu K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng mỗi cháu là 1.000.000 đồng. Thi hành kể

từ tháng 5 năm 2023 *(ngày 15 hàng tháng)* đến khi hai cháu thành niên và có khả năng lao động.

Chị Trần Thị Thu K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị Khương thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Trần Thị Thu K thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2021/0000779 ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. (Chị Trần Thị Thu K đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Đông Hà;
- UBND xã Triệu Độ, h. Triệu Phong, t. Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Quỳnh Châu